UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ KẺ SẶT**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:2733/UBND-VP	*Kẻ Sặt, ngày* 14 *tháng* 11 *năm 2026*

Về việc hướng dẫn áp dụng VBQPPL và thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ thi hành VBQPPL trên địa bàn xã

Kính gửi:
- Các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Trung tâm phục vụ hành chính công xã;
- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Để bảo đảm việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã được kịp thời, thống nhất, đúng quy định, UBND xã Kẻ Sặt yêu cầu các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Về việc cập nhật, nghiên cứu và áp dụng VBQPPL

a) Chủ động rà soát, cập nhật đầy đủ các VBQPPL mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hết hiệu lực có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ được giao; thường xuyên theo dõi thông tin trên Công báo, Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và các nguồn thông tin chính thức của cơ quan nhà nước.

b) Khi tham mưu giải quyết công việc, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính, phải xác định chính xác căn cứ pháp lý, đối tượng áp dụng, phạm vi điều chỉnh, thời điểm có hiệu lực và trách nhiệm của cơ quan, cá nhân có liên quan; không áp dụng văn bản đã hết hiệu lực hoặc quy định không còn phù hợp.

c) Trường hợp có nhiều VBQPPL cùng điều chỉnh một vấn đề nhưng có quy định khác nhau, việc áp dụng phải tuân thủ nguyên tắc áp dụng văn bản theo quy định của pháp luật, đặc biệt là quy định tại Điều 58 Luật Ban hành VBQPPL.

d) Việc áp dụng pháp luật phải bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không tự đặt thêm thành phần hồ sơ, điều kiện, nghĩa vụ hoặc yêu cầu đối với tổ chức, cá nhân ngoài quy định của pháp luật.

2. Về hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành VBQPPL

a) Các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động nghiên cứu, hướng dẫn công chức thuộc phạm vi quản lý thực hiện đúng quy định pháp luật trong quá trình tham mưu, tổ chức thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm việc hướng

dẫn không làm thay đổi nội dung VBQPPL, không đặt ra quy định mới hoặc vượt quá thẩm quyền.

b) Đối với những nội dung thuộc lĩnh vực chuyên ngành có quy định chưa rõ, phát sinh cách hiểu khác nhau hoặc gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, phòng chuyên môn chủ trì nghiên cứu, tổng hợp báo cáo UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) để xem xét, chỉ đạo hoặc trao đổi với cơ quan chuyên môn cấp thành phố hướng dẫn. Trường hợp vượt thẩm quyền, phòng chuyên môn tham mưu UBND xã có văn bản đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

c) Khi tham mưu giải quyết vụ việc cụ thể, cần nêu rõ quy định pháp luật được áp dụng, tình tiết của vụ việc, nội dung còn vướng mắc và đề xuất phương án xử lý; không hướng dẫn hoặc giải quyết theo thói quen, kinh nghiệm chủ quan trái với quy định pháp luật.

d) Đối với VBQPPL do xã ban hành, việc hướng dẫn áp dụng (nếu phát sinh) phải thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, nguyên tắc quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL và Điều 5 Nghị định số 80/2025/NĐ-CP.

3. Về công tác tổ chức thi hành và theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai kịp thời các VBQPPL có liên quan; thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung văn bản đến cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách và tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp.

b) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực phụ trách; chú trọng việc chấp hành pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện những khó khăn, bất cập, vướng mắc, hạn chế trong tổ chức thi hành và áp dụng pháp luật.

c) Chủ động thu thập thông tin về tình hình thi hành pháp luật thông qua hoạt động quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, kiểm tra và các nguồn thông tin hợp pháp khác.

d) Khi phát hiện quy định pháp luật có dấu hiệu mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp hoặc khó thực hiện, các phòng chuyên môn có trách nhiệm tổng hợp, phân tích nguyên nhân, đánh giá tác động và đề xuất phương án xử lý; không tự ý bỏ qua hoặc áp dụng khác với quy định hiện hành.

4. Về chế độ thông tin, báo cáo và xử lý vướng mắc

a) Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động tổng hợp tình hình tổ chức thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực được giao; kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) khi phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết.

b) Nội dung báo cáo cần thể hiện rõ: văn bản và quy định đang được áp dụng; tình hình, kết quả thực hiện; khó khăn, vướng mắc; nguyên nhân; kiến nghị, đề xuất và tài liệu có liên quan (nếu có).

c) Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Công văn này; tổng hợp các phản ánh, kiến nghị, tham mưu UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo, đề nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn theo quy định.

5. Tổ chức thực hiện

Trưởng các phòng chuyên môn, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ nội dung Công văn này nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) để tổng hợp, xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.

UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Đình Lập